TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52 /2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đê.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H, sinh năm 1993; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 15, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ lát đá; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đỗ Văn M, sinh năm 1968 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1970; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thư hai; có vợ là Vũ Thị Thu A, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-5-2022 đến ngày 23-5-2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Trần Trường G, sinh năm 1996; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 15, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ lát đá; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1971 (đã chết) và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1973; có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con. tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-5-2022 đến ngày 23-5-2022 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị hại: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 17, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Thu A, sinh năm 1993;địa chỉ: Tổ dân phố số 15, thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1994;
2. Chị Vũ Thị Hạnh, sinh năm 1989;
3. Anh Phạm Văn Duy, sinh năm 1983.

(Tại phiên tòa có mặt các bị cáo, chị Hà; vắng mặt chị D, anh Duy, chị Hạnh, anh Quân).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết chị Vũ Thị D ở tổ dân phố số 17, thị trấn L, huyện Hải Hậu đang xây nhà ba tầng cần tuyển thợ lát đá bậc cầu thang nên Đỗ Văn H nhiều lần liên hệ với chị D để xin nhận làm công trình nhưng chị D không đồng ý. H biết thông tin anh Nguyễn Văn Quân ở xóm 12, xã Hải Hà, huyện Hải Hậu (trước đây làm thuê cho H) đã nhận công trình làm cho chị D nên H gọi điện thoại cho anh Quân để đặt vấn đề làm chung công trình nhưng anh Quân không đồng ý. Do đó, H bức xúc vì cho rằng anh Quân giành khách, H nói với Trần Trường G là em họ hiện đang làm thuê cho H: "cứ để nó làm rồi hôm nào đến đập mấy viên cảnh cáo nó". G hiểu ý của H là rủ đi đập phá công trình lát đá bậc cầu thang lên xuống của nhà chị D do anh Quân đang thi công nên G đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11-5-2022, sau khi chơi Bi-a ở quán của anh Nguyễn Văn Thịnh ở tổ dân phố số 16, thị trấn L, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 18F8-8303 chở G đi về, trên đường về H nói với G "qua xem nó làm chưa đập 1-2 viên rồi về". G hiểu H rủ vào nhà chị D đập các viên đá lát cầu thang mà anh Quân làm nên G đồng ý. H chở G đi vào đường dong bê tông sát phía Tây nhà chị D, G bảo H "dừng xe em lấy cái búa, để mình em vào". Sau đó, G mở cốp xe H lấy 01 chiếc búa cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại rồi đi bộ theo lối cửa ngách sát đường dong vào bên trong nhà chị D, còn H đứng ngoài đường đợi. Sau khi vào trong nhà, G thấy các bậc cầu thang đã được lát đá, G bước lên bậc cầu thang tầng 1 trong tư thế chân trái ở bậc phía trên, tay phải cầm búa vung đập mạnh từ trên xuống dưới vào cạnh bên phải miếng đá lát các bậc, thứ tự từ dưới lên trên gồm bậc thứ 5, 6, 9, 11, 12, 16, 17 và 18. Tiếp đó, G đứng quay mặt vào bậc lên xuống tầng 2, dùng búa đập từ sau ra trước vào cạnh dưới bên phải các bậc số 20, 21, 22, 23, 24. Sau đó, G cầm chiếc búa đi bộ ra ngoài gặp H đang đứng đợi rồi chở G đi về. Trên đường đi, H hỏi G "đập bao nhiêu viên", G trả lời "em đập hết", H không nói gì mà chở G về nhà. Hậu quả: 13 mặt tấm đá hoa cương lát bậc cầu thang lên xuống nhãn hiệu "Xanh Hassan" bị vỡ. Ngày 14-5-2022, Đỗ Văn H và Trần Trường G đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL - HĐĐG ngày 23-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu, kết luận: 13 mặt bậc đá cầu thang, gồm: 06 bậc đá hình chữ nhật, 01 bậc đá hình tam giác, 01 bậc đá hình thang vuông và chỉ đá bị chỡ theo 13 bậc. Tổng thiệt hại là 5.939.000 đồng. Các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G đã tự nguyện bồi thường cho chị Vũ Thị D số tiền là 30.500.000đ. Sau khi nhận tài sản, bị hại không có đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Cáo trạng số 49/CT-VKS-HH ngày 27 tháng 7 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội D vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như trong bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Trần Trường G từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo, Kiểm sát viên không ai có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên,Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do không nhận được công trình làm bậc cầu thang nên khoảng 21 giờ ngày 11-5-2022, Đỗ Văn H rủ Trần Trường G đến nhà chị Vũ Thị D ở tổ dân phố số 17, thị trấn L, huyện Hải Hậu, H đứng đợi ở ngoài đường còn G vào trong nhà có hành vi dùng búa đập hủy hoại 13 mặt bậc cầu thang của nhà chị D. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 5.939.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được hậu quả của hành vi do mình thực hiện và đủ khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy:

Trong vụ án này, Đỗ Văn H là người khởi xướng, rủ G thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vị trí số 1; Trần Trường G là người bị H rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò số 2.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:Trong vụ án này, các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi có hành vi vi phạm, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên tự nguyện đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú và đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường đầy đủ cho bị hại. Do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét các bị cáo Đỗ Văn H, Trần Trường G có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo chưa gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại về tài sản không lớn. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương

cũng bảo đảm mục đích của hình phạt, đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các các bị cáo, hiện các bị cáo làm nghề lát đá công trình, công việc không ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận tiền bồi thường thiệt hại từ các bị cáo, bị hại không có đề nghị gì thêm về phần dân sự nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của Đỗ Văn H 01 chiếc búa đinh, phần cán bằng gỗ kích thước dài 30cm, đường kính 3cm, phần đầu bằng kim loại có 01 đầu bằng và 01 đầu dẹp. Xét thấy, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu bạc đen, biển kiểm soát 18F8-8303 là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị Thu A (vợ bị can H). Chị A không biết, không bàn bạc gì về việc Đỗ Văn H lấy xe để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại chiếc xe cho chị Hà quản lý và sử dụng là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Trần Trường G 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Đỗ Văn H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 30/LCCT-TA ngày 29-7-2022 và đối với bị cáo Trần Trường G theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/LCCT-TA ngày 29-7-2022.

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Vũ Thị Thu Hà 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu bạc đen, biển kiểm soát 18F8-8303.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa đinh, phần cán bằng gỗ kích thước dài 30cm, đường kính 3cm, phần đầu bằng kim loại có 01 đầu bằng và 01 đầu dẹp.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 24-8-2022).

4.Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Đỗ Văn H và Trần Trường G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND TT L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TẠO PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Đê **Đỗ Việt Hùng** **Nguyễn Thị Hằng**